

Số: /KH-UBND

Cao Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã
về mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/ĐU ngày 15/12/2025 của Đảng ủy xã Cao Minh về mục tiêu, nhiệm vụ công tác năm 2026;

Thực hiện Công văn số 282-CV/ĐU ngày 19/12/2025 của Đảng ủy xã Cao Minh về việc chỉ đạo xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện Nghị quyết của BCH Đảng bộ xã về mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026;

UBND xã Cao Minh xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc xây dựng kế hoạch nhằm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/ĐU ngày 15/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng ủy xã Cao Minh về mục tiêu, nhiệm vụ công tác năm 2026.

- Cụ thể hóa những nội dung cơ bản của Nghị quyết và xác định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

- Bám sát các chỉ tiêu của Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng ủy xã về mục tiêu, nhiệm vụ công tác năm 2026.

- Cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch để thực hiện các chỉ tiêu nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của địa phương trong tổ chức thực hiện. Phân công rõ nhiệm vụ cho từng công chức chuyên môn để tổ chức triển khai với lộ trình, thời gian hoàn thành cụ thể.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu.

II. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

- Tiếp tục giữ vững ổn định và phát triển kinh tế - xã hội; tập trung cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, đẩy mạnh công tác an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và thúc đẩy phát triển bền vững.

- Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 với mục

tiêu là: Phát huy tiềm năng, lợi thế của xã, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt tất cả chỉ tiêu chủ yếu năm 2026 theo Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ xã đề ra.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Về lĩnh vực kinh tế

*** Các chỉ tiêu chủ yếu**

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân từ 10% trở lên.
- Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 87%; Công nghiệp, xây dựng 3%; Dịch vụ 10%. Phấn đấu giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng bình quân đạt 4%.
- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đạt 25,3 triệu đồng.
- Thu ngân sách Nhà nước 1,6 tỷ đồng.
- Chuyển đổi diện tích canh tác lúa, ngô kém hiệu quả sang trồng các cây trồng khác có giá trị kinh tế năm 2026 đạt 10ha. Phát triển diện tích cây trồng có giá trị kinh tế đạt trên 35ha. Phấn đấu hình thành mô hình sản xuất sản phẩm chủ lực của địa phương.
- Diện tích trồng rừng đạt 40ha trở lên; tỷ lệ che phủ rừng đạt 52%.
- Chăn nuôi : Tổng đàn Trâu, Bò, Ngựa đạt 5.320 con(cả xuất bán và giết mổ); Tổng đàn lợn đạt 13.120 con (cả xuất bán và giết mổ); Đàn dê đạt 1.450 con (cả xuất bán và giết mổ); Tiêm phòng đàn gia súc trong diện tiêm đạt 80%.
- Phấn đấu xã hoàn thành 11/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới; phấn đấu xây dựng thôn đạt nông thôn mới. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo vệ sinh bằng hình thức đốt và chôn lấp đạt 80% trở lên. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 98%. Phấn đấu hình thành sản phẩm OCOP trên địa bàn xã.
- Duy trì 04 hợp tác xã hiện có và thành lập mới từ 01 HTX trở lên.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo trên 8%.

*** Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện**

- Về phát triển nông nghiệp

Tập trung phát triển nông nghiệp, huy động có hiệu quả các nguồn lực để mở rộng quy mô sản xuất. Chủ động thu hút kêu gọi đầu tư, thúc đẩy liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất phù hợp với điều kiện tự nhiên và nhu cầu thị trường.

Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế trong sản xuất nông nghiệp, tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng ổn định và bền vững. Vận động nhân dân tổ chức sản xuất đạt và vượt chỉ tiêu diện tích cây trồng được giao; ưu tiên duy trì và phát triển các loại cây trồng chủ lực phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương như lúa nước, ngô, cây ăn quả.

Tăng cường công tác tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, hướng dẫn

quy trình canh tác tiên tiến cho người dân; khuyến khích áp dụng các mô hình trồng xen, trồng gối vụ, sử dụng phân bón hữu cơ, kỹ thuật canh tác bền vững phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng và trình độ sản xuất của người dân. Chủ động triển khai các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm giữa nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp nhằm nâng cao giá trị và đầu ra cho nông sản.

Tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang trồng các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao.

Duy trì và phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng hộ gia đình gắn với phát triển kinh tế nông hộ, tạo nguồn thu nhập ổn định cho người dân. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, thực hiện tốt công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn dịch tễ, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm. Khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, quy mô phù hợp, kết hợp tận dụng phụ phẩm nông nghiệp làm thức ăn chăn nuôi nhằm giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế và phát triển bền vững.

Tăng cường quản lý, bảo vệ rừng; phối hợp chặt chẽ với lực lượng kiểm lâm trong công tác trồng, chăm sóc và phát triển rừng, đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng đến cuối năm 2026 đạt 52%.

- Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng

Tập trung chỉ đạo hoàn thành việc rà soát, lập nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng xã, bảo đảm phù hợp với quy hoạch chung tỉnh và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thu hút kêu gọi đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, nhà đầu tư nghiên cứu, triển khai các dự án trên địa bàn, đặc biệt trong các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của địa phương. Tăng cường công tác quản lý, giám sát việc thực hiện quy hoạch, bảo đảm phát triển hài hòa, hiệu quả, gắn với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Thương mại - Dịch vụ

Tập trung rà soát các loại hình kinh doanh của xã, tạo điều kiện thuận lợi để các hộ kinh doanh phát triển và mở rộng quy mô sản xuất. Đầu tư hạ tầng kỹ thuật để tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân phát triển các loại hình dịch vụ. Phát triển các điểm bán hàng ở các thôn, đầu tư xây dựng chợ nông thôn. Phối hợp tổ chức hội chợ quảng bá các sản phẩm, hướng dẫn các hộ kinh doanh kết nối, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Tạo điều kiện cho người dân tiếp cận thị trường, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm, kết nối cung cầu tiêu thụ sản phẩm, từng bước phát triển thương hiệu tại địa phương. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển và thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng, xác định kinh tế tư nhân là động lực quan trọng để chuyển dịch cơ cấu kinh tế của xã.

- Công tác quản lý đất đai, môi trường

Xây dựng kế hoạch hàng năm, tập trung rà soát, cập nhật, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung xây dựng xã

và quy hoạch của cấp trên. Tổ chức thực hiện công tác kiểm kê đất đai, thống kê, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ công tác quản lý nhà nước. Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản thông qua việc đẩy mạnh chuyển đổi số, số hóa bản đồ địa chính, kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích, chuyển mục đích sử dụng đất trái quy định. Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình các thủ tục giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức và hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật. Quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên trên địa bàn, bao gồm tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản bảo đảm tiết kiệm, bền vững, gắn với yêu cầu bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Tổ chức các đợt truyền thông, tập huấn về nước sạch, vệ sinh môi trường. Tổ chức hợp dân, xây dựng phương án thu gom rác thải, chất thải rắn tại các thôn để tăng tỷ lệ thu gom rác tại địa phương; xây dựng phương án thu gom, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật tại các điểm sản xuất nông nghiệp tập trung, kết hợp tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; đến cuối năm 2026 tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo vệ sinh bằng hình thức đốt và chôn lấp đạt 80% trở lên.

- *Quản lý thu, chi ngân sách*

Tập trung xây dựng và thực hiện dự toán thu - chi ngân sách hằng năm bảo đảm đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tăng cường công tác quản lý thu - chi ngân sách; quản lý chặt chẽ, nuôi dưỡng và phát triển các nguồn thu trên địa bàn, phân đấu thu đúng, thu đủ và đạt 100% dự toán ngân sách được giao hằng năm. Tổ chức chi ngân sách bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; không để xảy ra sai phạm trong quá trình thực hiện. Thường xuyên rà soát, thống kê, cập nhật đầy đủ các loại hình sản xuất, kinh doanh, các thành phần kinh tế, hộ kinh doanh cá thể để phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước và quản lý nguồn thu tại địa bàn; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân phát triển sản xuất, kinh doanh đúng quy định của pháp luật.

Điều hành dự toán ngân sách bằng các biện pháp phù hợp nhằm khai thác tốt các nguồn thu, rà soát tạo nguồn thu mới, chống thất thu, nợ đọng ngân sách. Phối hợp với Đội thuế phụ trách xã triển khai đồng bộ các giải pháp, phân đấu thu đạt và vượt chỉ tiêu được giao. Thực hành tiết kiệm chi ngân sách; chống lãng phí trong sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản, chi hành chính và các lĩnh vực khác. Làm tốt công tác quản lý tài sản nhà nước tại cơ quan. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các chương trình mục tiêu, các dự án, thực hiện giải ngân, gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.

- Về công tác giảm nghèo: Thực hiện lồng ghép có hiệu quả nguồn vốn để đầu tư, hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm, giúp người nghèo vươn lên thoát nghèo bền

vững. Tổ chức rà soát, đánh giá đầy đủ nhu cầu hỗ trợ của các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo trên địa bàn; xác định rõ nguyên nhân nghèo, khả năng phát triển sản xuất của từng hộ để xây dựng phương án hỗ trợ phù hợp, thiết thực. Lồng ghép, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình, dự án, chính sách như: các Chương trình mục tiêu quốc gia, các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, quỹ việc làm... để đầu tư hạ tầng, hỗ trợ sản xuất, phát triển sinh kế cho người dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân, đặc biệt là hộ nghèo, hộ cận nghèo, phát huy nội lực, chủ động tham gia các mô hình phát triển kinh tế, sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ; khuyến khích tinh thần tự lực, vươn lên thoát nghèo bền vững. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai các mô hình hỗ trợ vốn, cây, con giống, tập huấn kỹ thuật sản xuất, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và tăng thu nhập cho người dân.

2.2. Về lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

*** Chỉ tiêu chủ yếu**

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học; xác định tiêu chí phân đầu phổ cập giáo dục Mầm non 3-5 tuổi; duy trì 03 trường đã đạt chuẩn và phân đầu xây dựng thêm 01 trường chuẩn Quốc gia.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trên 98%; Giảm tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi xuống dưới 15%; Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 98%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 29% trở lên; Số lao động được giải quyết việc làm là 400, trong đó giải quyết việc làm mới 150 người. Tốc độ tăng dân số bình quân đạt 1%.

- Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” đạt 90%; tỷ lệ khu dân cư được công nhận danh hiệu “Khu dân cư văn hóa” đạt 90%; Duy trì 02 câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật, thể thao hoạt động có hiệu quả

- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 85%; tỷ lệ sử dụng dịch vụ công một phần cho phép nộp hồ sơ trực tuyến đạt từ 85%; 100% tổng số hồ sơ công việc của toàn xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*); ít nhất 45% người dân trong độ tuổi lao động được phổ cập kỹ năng số cơ bản (*sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, bảo mật cá nhân...*).

*** Nhiệm vụ, giải pháp**

- Về giáo dục và đào tạo

Tiếp tục phát triển loại hình trường Phổ thông dân tộc Bán trú nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tham mưu bố trí đội ngũ nhà giáo đảm bảo về số lượng và chất lượng;

Tiếp tục củng cố, duy trì vững chắc và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, củng cố, duy trì và nâng

cao chất lượng các tiêu chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, kết quả phổ cập XMC mức độ 2. Tổ chức triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các văn bản chỉ đạo của cấp trên tới toàn thể cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân dân, phụ huynh học sinh, các đối tượng vận động ra lớp học XMC (ở hai giai đoạn) để người dân thấy được sự cần thiết phải học tập, đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động trẻ trong độ tuổi ra lớp học phổ thông, các lớp XMC, bổ túc THCS (nếu có).

Bảo đảm mọi trẻ mầm non trong độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi đều được đến trường, duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 100%. Sắp xếp, xây dựng kế hoạch mạng lưới trường lớp hợp lý, đáp ứng nhu cầu học tập và chăm sóc trẻ. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý được bố trí đủ số lượng, đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng – đồ chơi bảo đảm điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ an toàn, hiệu quả. Công tác chăm sóc, giáo dục được thực hiện đúng Chương trình giáo dục mầm non, bảo đảm trẻ phát triển toàn diện và sẵn sàng vào lớp 1. Việc điều tra, cập nhật số liệu, quản lý hồ sơ và duy trì kết quả phổ cập được thực hiện thường xuyên, liên tục và đúng quy định.

Tham mưu đầu tư cơ sở vật chất cho các trường học đạt chuẩn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và đáp ứng các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia, qua đó góp phần duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục, từng bước xây dựng hệ thống trường học đạt chuẩn bền vững.

- Về Y tế

Tiếp tục tăng cường chỉ đạo, phát huy vai trò nòng cốt của ngành y tế trong công tác tiêm chủng mở rộng. Thực hiện tốt việc rà soát, quản lý chặt chẽ trẻ trong độ tuổi tiêm chủng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của phụ huynh về lợi ích và tính an toàn của tiêm chủng. Bảo đảm đầy đủ vắc xin, trang thiết bị, nhân lực và thực hiện nghiêm quy trình tiêm chủng an toàn. Giữ vững tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt trên 98%.

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho cha mẹ và người chăm sóc trẻ về dinh dưỡng hợp lý, nuôi con bằng sữa mẹ, ăn bổ sung đúng cách theo từng độ tuổi. Thực hiện thường xuyên việc theo dõi, cân đo, giám sát tình trạng dinh dưỡng của trẻ dưới 5 tuổi để phát hiện sớm và can thiệp kịp thời các trường hợp suy dinh dưỡng. Đẩy mạnh các chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, phòng chống bệnh tật, đặc biệt là các bệnh ảnh hưởng đến dinh dưỡng của trẻ. Lồng ghép hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số, giảm nghèo nhằm cải thiện điều kiện sống và bữa ăn cho trẻ em, nhất là ở hộ nghèo, cận nghèo. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế cơ sở, cộng tác viên dinh dưỡng và tăng cường kiểm tra, giám sát để bảo đảm mục tiêu giảm tỷ lệ suy

dinh dưỡng đạt và duy trì bền vững.

Phối hợp với các thôn và bảo hiểm xã hội cơ sở Bằng Thành thực hiện tuyên truyền chính sách tham gia bảo hiểm đến các thôn.

- Về Lao động, việc làm

Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, bồi dưỡng kỹ năng cho lao động nông thôn, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã nhằm nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo và lao động có bằng cấp, chứng chỉ.

Phối hợp với các công ty, doanh nghiệp, Trung tâm giới thiệu việc làm của tỉnh tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động địa phương thực hiện từ tháng 2 đến hết năm 2025.

Thực hiện theo kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn, phân đầu năm 2026 mở 03 lớp dạy nghề ngắn hạn cho khoảng 105 học viên lao động nông thôn.

- Văn hóa - Thông tin

Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các tiêu chí xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*. Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền cơ sở, ban công tác Mặt trận, các đoàn thể trong việc vận động, hướng dẫn và bình xét danh hiệu gia đình văn hóa bảo đảm công khai, dân chủ, đúng thực chất. Đẩy mạnh xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc thông qua hỗ trợ phát triển kinh tế hộ gia đình, giảm nghèo, tạo việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và xây dựng nếp sống văn minh. Nâng cao chất lượng sinh hoạt cộng đồng, phát huy hiệu quả nhà văn hóa, quy ước, hương ước của khu dân cư. Kịp thời biểu dương các khu dân cư tiêu biểu, qua đó duy trì và nâng cao tỷ lệ khu dân cư văn hóa một cách bền vững.

Duy trì Duy trì 02 câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật, thể thao hoạt động có hiệu quả.

- Chuyển đổi số

a) Nhóm nhiệm vụ về Dịch vụ công trực tuyến

Rà soát, chuẩn hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) để đảm bảo 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình.

Triển khai mô hình "Kiosk Hành chính công thông minh" và sản xuất Video clip hướng dẫn chi tiết các bước nộp hồ sơ trực tuyến để tuyên truyền rộng rãi.

Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; kiên quyết không nhận hồ sơ giấy đối với các thủ tục đã cung cấp toàn trình (trừ đối tượng đặc thù).

Hỗ trợ người dân đăng ký định danh điện tử và xác thực điện tử thông suốt để thực hiện TTHC.

b) Nhóm nhiệm vụ về Xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng

Bắt buộc 100% cán bộ, công chức sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Thái Nguyên trong xử lý công việc.

100% cán bộ, công chức sử dụng chữ ký số chuyên dùng và hộp thư điện tử công vụ để trao đổi, phê duyệt văn bản.

Thực hiện lưu trữ hồ sơ công việc điện tử, tạo lập hồ sơ công việc điện tử thay thế hồ sơ giấy.

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng CNTT (tường lửa, giải pháp Antivirus) đảm bảo an toàn thông tin cấp độ 2 cho hệ thống mạng nội bộ.

c) Nhóm nhiệm vụ về Phổ cập kỹ năng số cho người dân

Kiến toàn và duy trì hoạt động hiệu quả của 33 Tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức tập huấn kỹ năng số trực tiếp cho thành viên Tổ.

Triển khai phong trào "Bình dân học vụ số", "Đi từng ngõ, gõ từng nhà" để hướng dẫn người dân kỹ năng: Sử dụng dịch vụ công, thanh toán không dùng tiền mặt, mua sắm trực tuyến và tự bảo vệ thông tin cá nhân.

Phối hợp với các nhà trường để phổ cập kỹ năng số cho phụ huynh học sinh; lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào các buổi sinh hoạt thôn, xóm.

2.3. Về lĩnh vực an ninh

*** Các chỉ tiêu chủ yếu**

- Hằng năm, kiềm chế và kéo giảm ít nhất 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội so với năm trước; phấn đấu tỷ lệ tái phạm trong diện chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng dưới 1,5%/năm.

- 100% tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố được tiếp nhận, phân loại và xử lý theo đúng quy định; tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%.

- Tỷ lệ điều tra, khám phá án đạt trên 80%; trong đó các vụ án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng được phân công đạt trên 95%.

- Thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2025 - 2030; duy trì xây dựng xã không ma túy, bảo đảm an ninh, trật tự.

- 100% cơ sở có nguy cơ cao về môi trường, an toàn thực phẩm được rà soát, quản lý nghiệp vụ; kịp thời tham mưu giải pháp phòng ngừa, không để phát sinh điểm nóng, khu vực ô nhiễm nghiêm trọng trên địa bàn.

- Hằng năm, phấn đấu 75% cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và khu dân cư đạt tiêu chí điển hình về phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; duy trì và xây dựng có hiệu quả mô hình tự quản về ANTT.

- Kéo giảm số vụ tai nạn giao thông, số vụ cháy, nổ so với cùng kỳ và liên kề; không để xảy ra tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng và không để xảy ra vụ cháy từ cấp III trở lên.

*** Nhiệm vụ**

- Chủ động tham mưu Đảng ủy, UBND xã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự ngay từ cơ sở; gắn công tác bảo đảm ANTT với phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Tăng cường công tác nắm tình hình địa bàn, đối tượng; quản lý chặt chẽ các loại đối tượng, nhất là người chấp hành xong án phạt tù, người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy; kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ; nâng cao hiệu quả tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm; tập trung điều tra, xử lý nghiêm các loại tội phạm và vi phạm pháp luật nổi lên trên địa bàn.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp phòng, chống và kiểm soát ma túy; phối hợp tổ chức thực hiện các tiêu chí xây dựng xã không ma túy; tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy trong Nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở có nguy cơ cao; kịp thời tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh.

- Đổi mới nội dung, hình thức xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; nhân rộng các mô hình tự quản, tự phòng, tự bảo vệ hiệu quả tại khu dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học.

*** Thời gian thực hiện**

- Thực hiện trong năm 2026, triển khai thường xuyên, liên tục;

- Tổ chức sơ kết 6 tháng, tổng kết cuối năm để đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

*** Cơ quan thực hiện:** Công an xã là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch; chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

*** Cơ quan phối hợp thực hiện:** Ban Chỉ huy Quân sự xã; các ban, ngành, đoàn thể xã; Trưởng thôn, thôn đội trưởng; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở; các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp và quần chúng Nhân dân trên địa bàn xã.

2.4. Về lĩnh vực quốc phòng

*** Các chỉ tiêu chủ yếu:**

- Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực PCTT - TKCN theo quy định; chủ động điều chỉnh, bổ sung, xây dựng hệ thống văn kiện tác chiến và luyện tập theo phương án. Thực hiện tốt quy chế phối hợp theo Nghị định 03/2019/NĐ-CP, Nghị định 02/2020/NĐ-CP của chính phủ. Nắm chắc tình hình ANCT-TTATXH trên địa bàn, xử lý kịp thời các tình huống không để bị động, bất ngờ.

- Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2026; giao quân đủ 100% chỉ tiêu, không phải bù đổi;

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An ninh cho các đối tượng theo kế hoạch.

- Thường xuyên quán triệt triển khai đến các cán bộ chiến sỹ làm tốt công tác tuyên truyền cho bà con Nhân dân trên địa bàn xã thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh.

- Xây dựng lực lượng Dân quân theo đúng hướng dẫn của cấp trên. Tham gia tập huấn bảo đảm đúng, đủ thành phần theo quy định. Tổ chức lễ ra quân

huấn luyện và tổ chức huấn luyện cho các đối tượng bảo đảm chặt chẽ, nghiêm túc, an toàn tuyệt đối, kết quả đạt khá trở lên. Quản lý tốt lực lượng DBĐV.

- Tiếp tục rà soát triển khai xây dựng các công trình trong quy hoạch xây dựng thể trận quân sự trong KVPT xã trong các năm tiếp theo.

Tiếp tục triển khai, thực hiện Quyết định số 62, 49, 142 của Thủ tướng Chính phủ rà soát đối tượng lập hồ sơ, nộp trên đảm bảo đúng tiến độ, không để xảy ra sai sót. Làm tốt công tác chính sách hậu phương quân đội.

- Làm tốt công tác phát triển đảng viên trong lực lượng Dân quân, DBĐV theo Nghị quyết của Đảng ủy xã.

- Làm tốt công tác tham mưu phương án bảo vệ bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

- Chấp hành nghiêm các Chỉ thị, mệnh lệnh của chỉ huy và cơ quan kỹ thuật cấp trên bảo đảm đầy đủ, kịp thời VKTBKT cho thực hiện các nhiệm vụ. Thực hiện tiếp nhận, thu hồi, trả trên đúng đủ thủ tục quy định. Duy trì tốt hệ số kỹ thuật cho nhiệm vụ SSCĐ, huấn luyện và các nhiệm vụ đột xuất theo mệnh lệnh của chỉ huy. Quản lý chặt chẽ quân tư trang hiện có.

*** Nhiệm vụ**

- Tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự trên địa bàn xã; đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV, công dân nam trong độ tuổi SSNN; tuyên chọn công dân nhập ngũ, quản lý lực lượng DBĐV theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch về công tác quốc phòng, quân sự ở địa phương; kế hoạch tổ chức lực lượng, huấn luyện và hoạt động của dân quân; kế hoạch chiến đấu phòng thủ; kế hoạch phòng thủ dân sự và tham gia xây dựng kế hoạch khác có liên quan đến nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa phương;

- Chủ trì, phối hợp với ban, ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện công tác quốc phòng, quân sự theo sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã và chỉ thị, mệnh lệnh, kế hoạch, hướng dẫn của cơ quan quân sự cấp trên;

- Phối hợp với ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền, giáo dục quốc phòng, an ninh cho đối tượng 4 cấp xã; tổ chức lực lượng dân quân, dự bị động viên tham gia xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, thực hiện chính sách hậu phương quân đội;

- Tổ chức huấn luyện, giáo dục chính trị, pháp luật cho dân quân; chỉ huy dân quân thực hiện nhiệm vụ quy định của Luật Dân quân tự vệ;

- Tổ chức đăng ký, quản lý, bảo quản và sử dụng vũ khí, trang bị theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm hậu cần, kỹ thuật tại chỗ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương;

- Giúp UBND xã kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng, quân sự địa phương, công tác tổ chức và hoạt động của dân quân thuộc quyền.

*** Thời gian thực hiện**

- Thực hiện trong năm 2026, triển khai thường xuyên, liên tục;
- Tổ chức sơ kết theo hàng quý 03 tháng/ lần, tổng kết cuối năm để đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

*** Cơ quan thực hiện:** Ban CHQS xã là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch; chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

*** Cơ quan phối hợp thực hiện:** Công an xã; các ban, ngành, đoàn thể xã; Trưởng thôn, thôn đội trưởng; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở; các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp và quần chúng Nhân dân trên địa bàn xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch, các đơn vị giao bộ phận chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch, đề án chi tiết để triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2026 mà Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã đề ra với nội dung, lộ trình, nhiệm vụ, giải pháp rõ ràng.

2. Các trường học trên địa bàn xã: Thực hiện nghiêm túc công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tiếp tục củng cố, duy trì vững chắc và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, phổ cập XMC mức độ 2. Tổ chức dạy học, huy động và duy trì học sinh ra lớp đúng độ tuổi, hạn chế tình trạng lưu ban, bỏ học. Chịu trách nhiệm nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học. Chủ động tham mưu, đề xuất đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giáo viên đảm bảo đủ về số lượng.

3. Trạm Y tế xã: Thực hiện nghiêm túc việc quản lý, lập danh sách và theo dõi trẻ em dưới 01 tuổi trong độ tuổi tiêm chủng trên địa bàn. Tổ chức tiêm chủng mở rộng đầy đủ các loại vắc xin theo quy định, bảo đảm an toàn và đúng lịch. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cha mẹ đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, kịp thời, hạn chế trẻ bỏ sót tiêm. Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và y tế thôn bản để rà soát, giám sát, báo cáo, góp phần duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt trên 98%. Tổ chức theo dõi, quản lý và đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em trên địa bàn thông qua cân đo, giám sát định kỳ. Thực hiện tư vấn, truyền thông về dinh dưỡng hợp lý cho bà mẹ mang thai và người chăm sóc trẻ, hướng dẫn nuôi con bằng sữa mẹ và ăn bổ sung đúng cách. Triển khai các biện pháp can thiệp dinh dưỡng, bổ sung vi chất và phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng theo quy định. Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các trường học và y tế thôn bản trong rà soát, hỗ trợ các nhóm trẻ có nguy cơ, góp phần giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công: Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các chỉ tiêu liên quan. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần. Thực hiện tiếp nhận, số hóa, xử lý và trả kết quả 100% hồ sơ công việc trên Hệ thống

thông tin giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm giải quyết đúng quy trình, đúng thời hạn. Phối hợp với các bộ phận chuyên môn chuẩn hóa quy trình, hạn chế tiếp nhận hồ sơ giấy đối với thủ tục đủ điều kiện thực hiện trực tuyến. Thường xuyên theo dõi, thống kê, đánh giá tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, kịp thời báo cáo và đề xuất giải pháp nhằm đạt các chỉ tiêu đề ra.

5. Đề nghị các cơ quan, ban, ngành liên quan chủ động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ đạt kết quả theo nội dung Kế hoạch.

6. Các Thôn trên địa bàn xã: Phát huy tinh thần trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo phối hợp cùng các đơn vị thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu chủ yếu nêu trên; định kỳ báo cáo kết quả và phản ánh kịp thời các khó khăn, vướng mắc về UBND xã, các phòng chuyên môn để có giải pháp tháo gỡ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026 của UBND xã Cao Minh./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các Trường học, Trạm y tế trên địa bàn xã;

Gửi bản giấy:

- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, HSCV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ma Văn Tuấn